TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 15- 02- 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Việt Cường
Ông Bùi Văn Độ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 02 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo*: Đậu Văn T, sinh năm 1997 tại huyện QH, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT: xóm Khạng, xã YH, huyện QH, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Xuân Th và bà Trương Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; danh bản, chỉ bản số 356 do Công an huyện ĐP, Thành phố Hà Nội lập ngày 04/11/2022; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã TH, huyện ĐS, tỉnh Đăc Nông; nơi cư trú: Phường CL, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, trên đường đi đến xã LH, huyện PT để lấy hàng, khi đi đến khu đô thị TTĐ, xã TL, Đậu Văn T xin xuống xe để mua nước uống. Khi T đang đi loanh quanh thì có một nam thanh niên (không xác định được nhân thân) thấy T có biểu hiện của người sử dụng ma túy đang thèm thuốc thì đến hỏi T có mua ma túy

không. T đồng ý và hai bên thỏa thuận giá 50.000 đồng/01 gói. Sau đó, T đưa cho nam thanh niên đó 300.000 đồng và đứng chờ nhận ma túy. Khoảng 20 phút sau, nam thanh niên đó quay lại đưa cho T 01 gói nilon màu xanh bên trong có 06 gói heroine. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần trước bên phải mình đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi qua trước cửa quán karaoke 5 Sao thuộc khu đô thị TTĐ, xã TL thì bị công an xã TM, huyện ĐP bắt quả tang thu giữ gói ma túy trên.

Tại cơ quan điều tra, Đậu Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 7493/KL- KTHS ngày 01/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 06 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,118 gam.

Bản Cáo trạng số 04/CT- VKS- ĐP ngày 11/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố Đậu Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đậu Văn T khai nhận bản thân nghiện ma túy heroine đã hơn một năm. T đưa ma túy vào cơ thể bằng hình thức "tiêm chích". Mỗi ngày T sẽ sử dụng ma túy một lần. Ngày hôm đó, khi đi lấy hàng cùng chủ, T chưa sử dụng ma túy. Vì vậy, khi có người đến hỏi bị cáo có mua ma túy không thì bị cáo liền đồng ý. Bị cáo đã mua của người đó 300.000 đồng được 06 gói ma túy loại heroine. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất trong người và đi tìm nơi để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận. Bị cáo hứa sẽ bỏ ma túy để không tái phạm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đậu Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu túiêu hủy toàn bộ số ma túy heroine còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án thuộc thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện trình tự tố tụng, nội dung và các căn cứ để ban hành các văn bản và quyết định tố tụng đúng theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Đậu Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 25/10/2022, tại khu đô thị TTĐ, xã TL, huyện ĐP, T đã mua 06 gói ma túy heroine có tổng trọng lượng 0,118g của một người nam thanh niên không quen biết (không xác định được nhân thân) với giá 300.000 đồng và cất giữ để sử dụng dần cho bản thân. T đã giấu toàn bộ số ma túy trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc trên người và đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến trước cửa quán karaoke 5 Sao thuộc khu đô thị TTĐ, xã TL thì bị lực lượng công an xã TM kiểm tra phát hiện, lập biên bản thu giữ toàn bộ số ma túy T vừa mua được và đưa về trụ sở làm việc.

[3] Hành vi của Đậu Văn T mua và cất giữ 0,118 gam ma túy loại heroine để sử dụng cho bản thân như nêu trên đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện ĐP cũng như tình hình trật tự trị an xã hội nói chung.

[4.1] Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy với bản thân, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo vẫn mua và cất giữ trái phép. Điều đó cho thấy bị cáo chưa có ý thức tuân thủ pháp luật, khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân chưa cao. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian phù hợp để cai nghiện, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Đánh giá các tình túiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Người nam thanh niên bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy heroine còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong sẽ tịch thu túiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Văn T 16 (mười sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 25/10/2022.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự : Tịch thu túiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong theo quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong. (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2023 giữa Công an huyện ĐP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- Trại tạm giam số 1, CATPHN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hà